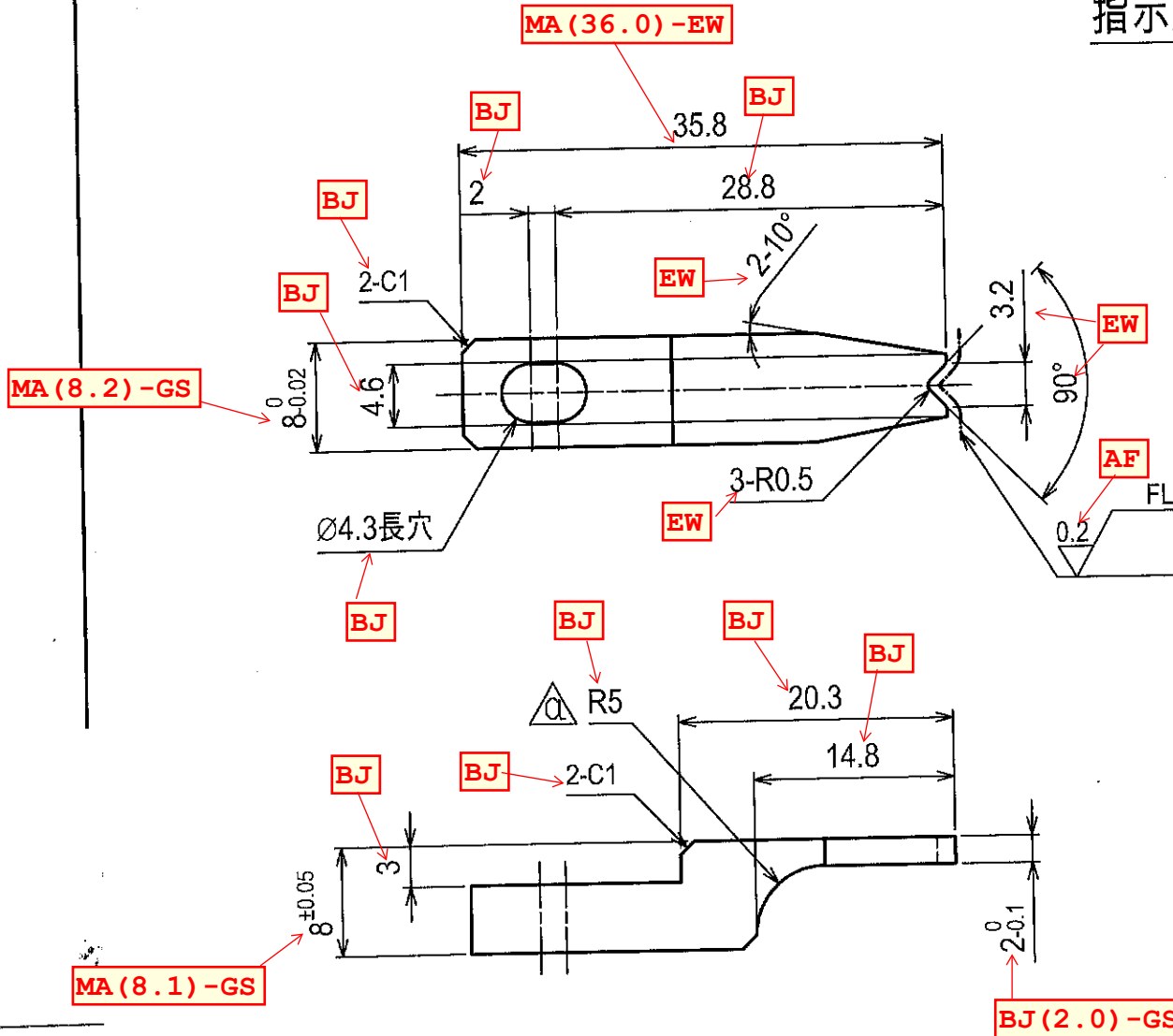
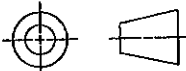


REV.	DATE	DESCRIPTION	REF.No.	DWN.	CHKD.	CUTTING TOLERANCE	
init.	2015/04/04			Nguyen Cong Van	Pham Thanh Tung	$0.5 \leq \leq 6$	± 0.1
\triangle	2016/05/12	指示追加	VDNA-XLB-1605-006	Dang Dinh Tuan	Pham Thanh Tung	$6 < , \leq 30$	± 0.2
\triangle						$30 < , \leq 120$	± 0.3
\triangle						$120 < , \leq 315$	± 0.5
TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED							
FINISH MARKS							
$1.6 / (0.2 \text{ FL})$							

指示外C0.3



GIA NHIỆT LÒ CHÂN KHÔNG

DWN.	CHKD.	TITLE		PARTS NAME
Doan_Ngoc_Trac	Pham_Thanh_Tung	部品図		位置決めピン
QUENCH&TEMPER	SURFACE	PART DRAWING		POSITIONING PIN
HRC 55° ~ 60°	SOB	部品図		定位銷
MATERIAL	DATE	SCALE		定位銷
SKS3	2015/04/04	2:1		DWG.No.
				R000586

MANUCHI MOTOR CO.,LTD.

4142070332, R000586 - GIA CONG 24/10/2022

414 207 0332

SNO: R000586

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: 10197

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
1.VẬT LIỆU: SKS3 T8*13*41	AA:15 MA:15 BJ:30 HT:40 GS:20 EW:20 AF:5 KT